

Số: 1512 /BC-XLTK

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2012

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2012

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2011

Trong năm 2011, tình hình kinh tế trong nước và thế giới diễn biến hết sức phức tạp, lạm phát trong nước tăng cao, thị trường tài chính tiền tệ, giá cả vật tư, nguyên vật liệu cũng như nhân công trong nước có nhiều biến động, khủng hoảng kinh tế toàn cầu và khu vực tác động mạnh mẽ đến Việt Nam mà các doanh nghiệp xây dựng là một trong những nhóm đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề nhất, trong đó có Tổng công ty PVC:

- Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Thủ tướng Chính phủ về việc kiềm chế lạm phát và chịu ảnh hưởng của việc điều chỉnh lãi suất tín dụng ảnh hưởng đến thu xếp vốn triển khai dự án nên nhiều chủ đầu tư đã thực hiện dừng/giãn tiến độ, do đó sản lượng, doanh thu, lợi nhuận của Tổng công ty không đạt kế hoạch đề ra.
- Các công trình/dự án trải rộng trên địa bàn cả nước, địa hình công trình phức tạp, điều kiện thi công khó khăn, ít nhiều gây trở ngại trong công tác chỉ đạo, điều hành và triển khai thi công tại các công trình. Mặt khác, tại một số dự án PVC phải gấp rút thực hiện theo tiến độ của Chủ đầu tư, khi bỏ thầu và khởi công chưa có thiết kế chi tiết hoặc thiết kế chi tiết thay đổi nhiều so với thiết kế cơ sở gây khó khăn trong quá trình triển khai thi công và ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động SXKD của doanh nghiệp.
- Thị trường bất động sản giảm sút cùng với việc thắt chặt tín dụng của Nhà nước ảnh hưởng tới việc huy động vốn, công tác kinh doanh và khả năng thanh toán của khách hàng, làm giảm doanh thu qua đó trực tiếp làm giảm lợi nhuận của các đơn vị kinh doanh bất động sản thuộc Tổng công ty.
- Việc tăng giá xăng dầu, giá điện, giá các nguyên vật liệu; mức lương tối thiểu, cùng với lãi suất tín dụng tăng,... dẫn đến tăng các chi phí đầu vào và giảm lợi nhuận.

Mặc dù tập thể lãnh đạo và CBCNV PVC đã nỗ lực, cố gắng khắc phục khó khăn và tận dụng những lợi thế sẵn có, quyết tâm phấn đấu thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2011, nhưng kết quả thực hiện đạt được chưa cao, cụ thể:

TT	Các chỉ tiêu kinh tế	ĐVT	Kế hoạch năm 2011	Thực hiện năm 2011	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	14.000,00	12.669,66	90,50
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	11.000,00	9.671,07	87,92
	- Tổng doanh thu Công ty mẹ	Tỷ đồng	4.269,40	3.936,42	92,20
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	910,00	379,47	41,70
	- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	295,00	203,88	69,11
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	720,00	299,40	41,58
	- Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	264,00	207,03	78,42
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ (Công ty mẹ)	%	10,56	8,28	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10	—	
7	Nộp Ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	654,00	594,66	90,93
8	Giá trị đầu tư (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	20,44	20,44	100,00
9	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	9,10	8,95	98,35

1. Công tác thi công xây lắp

PVC đã tập trung chỉ đạo quyết liệt và nỗ lực phấn đấu nhằm đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ thi công các dự án, công trình. Hầu hết các công trình đều thi công đạt tiến độ đề ra, đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu.

Trong năm 2011, PVC đã thực hiện khởi công nhiều công trình mới như: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Trung tâm Nhiệt điện Quảng Trạch 1, Tòa nhà trụ sở Agribank - Hoàng Quốc Việt, Ban quản lý 6 Cục đường bộ, Chế tạo chân đế giàn khoan RC6 và RC7 mỏ Nam Rồng - Đồi Môi, thi công khối thượng tầng giàn đầu giếng H4 mỏ Tê Giác Trắng, chế tạo chân đế và Topside giàn Mộc Tinh 1- dự án Biển Đông, nâng cấp mở rộng nhà máy chế biến Condensate- Phú Mỹ...

PVC cũng đã hoàn thành thi công, bàn giao hàng loạt công trình lớn cho Chủ đầu tư đảm bảo tiến độ, chất lượng, điển hình như: Trung tâm lưu trữ tài liệu cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau, công trình Tổng kho khí hóa lỏng Bắc Trung Bộ, Nhà máy điện chu trình hỗn hợp Nhơn Trạch 2, Nhà máy sản xuất bao bì Dầu khí, Khu nhà ở và dịch vụ phục vụ dự án liên hiệp LHD Nghi Sơn, Khách sạn Lam Kinh- Thanh Hóa, Bãi đỗ xe ngầm kết hợp TMDV Thành Công- Hà Nội, Khu phức hợp chung cư cao ốc văn phòng số 2 Nguyễn Hữu Cảnh - Vũng Tàu, Nhà máy sản xuất bao bì Bạc Liêu, Cao ốc văn phòng Dragon Tower, Cao ốc văn phòng 43 Mạc Đĩnh Chi, Trung tâm Tài chính Dầu khí Đà Nẵng, Trung tâm Tài chính Dầu khí Phú Mỹ Hưng,... và một số công trình an sinh xã hội.

Công tác An toàn - Vệ sinh - Môi trường luôn được PVC và các đơn vị quan tâm chú trọng.

2. Công tác Đầu tư dự án.

Thực hiện theo Chương trình hành động số 1893/Ctr-DKVN ngày 08/3/2011 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 28/02/2011 của Chính phủ về kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, PVC đã rà soát lại tình hình đầu tư các dự án, đánh giá nhu cầu và hiệu quả đầu tư và đã đề xuất điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch đầu tư trực tiếp phù hợp với tình hình thực tế (từ 866,25 tỷ đồng xuống còn 20,44 tỷ đồng). Cụ thể:

- Dự án khu công nghiệp Soài Rạp Tiền Giang: PVC chỉ thực hiện phần làm đường từ tỉnh lộ vào khu công nghiệp. Hiện PVC đang xem xét điều chỉnh quy mô dự án phù hợp với nhu cầu sử dụng hiện có, PVC sẽ tiếp tục thực hiện đầu tư sau khi có khách hàng thuê đất.
- Dự án lô đất Trung tâm kỹ thuật Đa ngành: PVC đang triển khai thủ tục với phía đối tác Nga cũng như các thủ tục về phía Chính phủ Việt Nam về việc thành lập liên doanh thực hiện đầu tư, kinh doanh dự án.
- Dự án Trung tâm Thương mại và Tháp Dầu khí và công viên giải trí: Đã có văn bản của Văn phòng Chính phủ đồng ý giao cho PVC tiếp tục thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án. Trong năm 2011, PVC đã thực hiện công tác thi tuyển thiết kế và một số thủ tục khác chuẩn bị điều kiện cho việc đầu tư dự án.

3. Công tác Hợp đồng kinh tế

Trong năm 2011, Công ty mẹ PVC đã trúng 09 gói thầu với tổng giá trị hơn 63.900 tỷ đồng, bao gồm: gói thầu Trụ sở Agribank chi nhánh Hoàng Quốc Việt, gói thầu EPC Cảng nhập than - Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1, gói thầu EPC Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, gói thầu Cung cấp lắp đặt M&E cho Nhà điều hành Ban QLDA 6, gói thầu Nạo vét cảng Nghi Sơn, gói thầu Cung cấp lắp đặt và hoàn thiện hệ thống nội thất Trụ sở văn phòng PVEP tại Hà Nội, gói thầu Thi công xây dựng khu nhà tạm điều hành Ban QLDA và hàng rào Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1, gói thầu EPC Nhà máy GPP2 (nhà máy GPP2, các trạm và các đường ống dẫn sản phẩm) thuộc dự án Đường ống Dẫn khí Nam Côn Sơn 2 - Phần trên bờ và gói thầu PC - Dự án Trung tâm điện lực Quảng Trạch 1.

Toàn Tổng công ty đã ký kết 102 hợp đồng kinh tế với Chủ đầu tư với tổng giá trị là: 65.609 tỷ đồng, trong đó, Công ty mẹ PVC ký được 08 Hợp đồng kinh tế lớn, với tổng giá trị trên 51.778 tỷ đồng và các đơn vị thành viên của PVC ký kết được 94 hợp đồng với giá trị trên 13.830 tỷ đồng trong đó có các gói thầu điển hình như: Trụ sở Agribank chi nhánh Hoàng Quốc Việt, EPC cảng nhập than - nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1, EPC nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, EPC dự án trung tâm Điện lực Quảng Trạch 1; Khối thượng tầng giàn đầu giếng H4-Mỏ Tê giác Trắng...

4. Công tác tài chính, kế toán và kiểm toán

Về công tác đầu tư góp vốn: Tổng số vốn góp của PVC vào các doanh nghiệp khác tính đến hết năm 2011 là 3.439,3 tỷ đồng, trong đó: Góp vào các công ty chi phối là 2.252,2 tỷ đồng, công ty liên kết là 633,7 tỷ đồng và công ty khác là 553,4 tỷ đồng.

Thực hiện Nghị Quyết số 338/NQ-ĐHCB-XLKD ngày 23/04/2011 của Đại hội đồng cổ đông thường niên PVC năm 2011 thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 2.500 tỷ đồng lên 5.000 tỷ đồng. Ngày 17/11/2011 PVC đã được UBCKNN chấp thuận tăng vốn điều lệ từ 2.500 tỷ đồng lên 5.000 tỷ đồng. Đến ngày 31/3/2012, PVC đã hoàn

thành phương án tăng vốn với số vốn điều lệ tăng thêm là 1.500 tỷ đồng; Tổng số vốn điều lệ của PVC tính đến thời điểm hiện tại là 4.000 tỷ đồng.

PVC cũng đã chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thành viên đủ điều kiện niêm yết trong năm 2011. Do điều kiện thị trường chưa thuận lợi nên trong năm 2011, chỉ có Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn (mã chứng khoán PSG) thực hiện niêm yết thành công tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Các đơn vị khác gồm PVC-HN, PVC-Mekong và PVC-ME cũng đã nộp hồ sơ niêm yết cổ phiếu lên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Dự kiến sẽ thực hiện niêm yết khi điều kiện thị trường thuận lợi.

Công tác thu hồi vốn và công nợ cũng được PVC đặc biệt chú trọng; Trực tiếp Tổng giám đốc TCT đã chỉ đạo, đôn đốc và kiểm điểm tình hình thu hồi vốn; Tại các đơn vị, công trình trọng điểm Tổng giám đốc giao nhiệm vụ cho 01 phó Tổng giám đốc phụ trách đồng thời điều động nhân sự Tổng công ty xuống làm việc trực tiếp để kịp thời giải quyết các vướng mắc trong nghiệm thu thanh toán giữa nội bộ Tổng công ty và làm việc với Chủ đầu tư tháo gỡ các vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán.

Để thu xếp kịp thời nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh 2011, PVC đã phê duyệt kế hoạch hạn mức tín dụng năm 2011 là 3.900 tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ là 700 tỷ đồng, kế hoạch hạn mức bảo lãnh là 1.979 tỷ đồng và trong đó Công ty mẹ là 769 tỷ đồng. Trên cơ sở đó đã thực hiện các khoản vay vốn tín dụng, bảo lãnh cho Công ty mẹ và các công ty con thu xếp kịp thời nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của toàn Tổng công ty.

Công tác kế toán và thuế của PVC luôn được thực hiện nghiêm túc và theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Định kỳ hoàn thành báo cáo tài chính Công ty mẹ, hợp nhất và thực hiện công bố thông tin đúng thời gian quy định. Khai thuế GTGT, TNCN hàng tháng, thuế TNDN hàng quý.

5. Công tác tổ chức, sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp

a) Công tác tổ chức, tái cấu trúc doanh nghiệp và kiện toàn bộ máy

Trong năm 2011, PVC tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức Công ty Mẹ - Công ty con và hoàn thiện các văn bản quản lý nội bộ nhằm phát huy hiệu quả hoạt động của các bộ phận chức năng thuộc Công ty mẹ và các đơn vị thành viên; kiện toàn bộ máy điều hành công ty mẹ, tổ chức lại các Ban chuyên môn/Trung tâm, các Ban Điều hành dự án, Ban Quản lý dự án theo nhu cầu quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.

Trong năm qua, PVC đã thực hiện sắp xếp, phân loại và xây dựng nhóm các Đơn vị thành viên: thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn tại Thông báo số 1537/TB-DKVN ngày 31/5/2011, PVC đã xây dựng nhóm các Đơn vị thành viên và ngày 25/6/2011, PVC đã có văn bản số 539/HĐQT-XLTK báo cáo Tập đoàn về danh sách các Đơn vị thành viên gồm 15 Công ty con và 13 Công ty liên kết, hoạt động tại các vùng, miền khác nhau trong các lĩnh vực hoạt động chính của PVC (Xây lắp, Sản xuất công nghiệp và Kinh doanh Bất động sản). Các đơn vị còn lại được PVC xếp vào nhóm các đơn vị đầu tư tài chính, theo đó PVC sẽ thực hiện cơ cấu lại các khoản mục đầu tư căn cứ vào tình hình thị trường, phù hợp với kế hoạch SXKD, đảm bảo nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

b) Công tác nhân sự, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Tính đến ngày 31/12/2011, số lao động của toàn Tổng công ty là 8.227 người, trong đó có 7 tiến sỹ, 128 thạc sỹ, 3.094 kỹ sư/cử nhân, 974 cán bộ cao đẳng/ trung cấp, 3.540 công nhân kỹ thuật và 484 lao động phổ thông.

Công tác ký kết hợp đồng lao động và giải quyết thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động thực hiện theo đúng quy định của Tổng công ty và pháp luật hiện hành.

Việc trả lương cho CBCNV cơ quan Tổng công ty và các Ban ĐHDA/QLDA được Tổng công ty thực hiện trên nguyên tắc phân phối theo lợi nhuận, năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Nhà nước, đồng thời khuyến khích CBCNV phát huy tính chủ động, sáng tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ theo công việc được giao. Đối với các đơn vị thành viên, thực hiện theo đúng quy chế trả lương, trả thưởng của đơn vị trên cơ sở đăng ký/ chấp thuận của Tổng công ty. Thu nhập bình quân năm 2011 của lao động định biên toàn Tổng công ty là 8,95 triệu đồng/người/tháng. Công tác bảo đảm thực hiện chế độ chính sách cho người lao động của Tổng công ty thực hiện tốt, tham gia đóng BHXH, BHYT, BHTN cho 8.050 người lao động, luôn giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách cho người lao động.

Tổng công ty đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Đến nay, toàn Tổng công ty có trên 480 lao động có chứng chỉ nghề đạt tiêu chuẩn quốc tế. Trong năm 2011, PVC cử 1.606 lượt cán bộ, công nhân viên và người lao động đi đào tạo với tổng kinh phí thực hiện trên 4,11 tỷ đồng. Chương trình đảm bảo sự phù hợp, tính thời sự và tổ chức thống nhất trong toàn tổ hợp PVC, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu về chuyên môn, thời lượng và tiết kiệm tối đa chi phí liên quan.

6. Lĩnh vực khoa học công nghệ

Công tác nghiên cứu khoa học bước đầu đã từng bước hình thành và phát triển tại Tổng công ty và các đơn vị, hướng tới mục tiêu trong giai đoạn phát triển mới 2012-2015 của Tổng công ty với vai trò khoa học công nghệ (KH-CN) là nòng cốt, ứng dụng các thành tựu nghiên cứu vào hoạt động sản xuất kinh doanh, mang lại lợi ích kinh tế, góp phần tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD trong toàn Tổng công ty. Trong năm 2011, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã phê duyệt đề tài xây dựng “Giải pháp đột phá phát triển KH-CN giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến 2025 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam”.

PHẦN II
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012

Căn cứ vào kết quả sản xuất năm 2011, Kế hoạch 5 năm 2011-2015, Tổng công ty PVC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch SXKD năm 2012 như sau:

TT	Chỉ tiêu kinh tế	ĐVT	Thực hiện năm 2011	Kế hoạch năm 2012	Tỷ lệ tăng trưởng (%)
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	12.669,66	15.500,00	122,34
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	9.671,07	12.500,00	129,25
	- Tổng doanh thu Công ty mẹ	Tỷ đồng	3.936,42	6.500,00	165,12
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	379,47	1.258,00	331,52
	- Lợi nhuận trước thuế Công ty	Tỷ đồng	203,88	698,00	342,36
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	299,40	1.015,00	339,01
	- Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	207,03	548,00	264,70
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	10	
6	Nộp Ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	594,66	636,00	106,95
7	Giá trị đầu tư (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	20,44	53,29	260,71
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr.đồng	8,95	9,50	106,15

II. Các giải pháp thực hiện trong năm 2012

Để thực hiện kế hoạch năm 2012 đòi hỏi sự phấn đấu nỗ lực của toàn Tổng Công ty trong việc huy động mọi nguồn lực về tài chính, nhân lực, máy móc thiết bị, triển khai đồng bộ, có hiệu quả nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Để làm được điều đó, năm 2012 PVC sẽ tập trung vào một số giải pháp trong từng lĩnh vực công tác như sau:

1. Công tác tổ chức và quản lý

- Rà soát và điều chỉnh Kế hoạch 5 năm 2011-2015 và Chiến lược phát triển đến năm 2015, định hướng đến năm 2025.
- Thực hiện công tác tái cấu trúc để PVC tập trung vào lĩnh vực xây lắp các công trình dầu khí trên bờ (Xây lắp các công trình đường ống, bể chứa dầu khí; Xây lắp các công trình lọc hóa dầu, vận chuyển, chế biến, tàng trữ dầu khí; Xây lắp các công trình nhà máy điện; Xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp khác của Tập đoàn).
- Tổ chức lại Công ty mẹ để trực tiếp thực hiện một số hoạt động SXKD của Tổng công ty, xác định số lượng các công ty con (đảm bảo sắp xếp hợp lý theo vùng miền) và chỉ đạo các công ty con chuyên môn hóa vào từng lĩnh vực SXKD phù hợp với chuỗi liên kết, ngành nghề kinh doanh của Công ty mẹ.

- Xây dựng lộ trình tái cấu trúc các đơn vị thành viên phù hợp với công tác tái cấu trúc PVC, kiên quyết thoái vốn đối với các đơn vị hoạt động kém hiệu quả làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của PVC.
- Tiếp tục kiện toàn cán bộ lãnh đạo cho các đơn vị, triển khai công tác quy hoạch và đánh giá cán bộ, công tác luân chuyển và điều động, bố trí cán bộ nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành tại các đơn vị thành viên.
- Tăng cường công tác kiểm soát và quản lý đối với người đại diện phần vốn, quản lý hiệu quả việc sử dụng vốn tại các đơn vị thành viên.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành thi công tại các công trình

- Tập trung chỉ đạo điều hành, quản lý tại các công trình, thực hiện các giải pháp kỹ thuật... để bù lại tiến độ phân bị chậm tiến độ của các công trình trong thời gian sớm nhất. Đối với các dự án khác phải duy trì tiến độ, chất lượng theo cam kết trong hợp đồng.
- Tăng cường công tác phân cấp quản lý thi công trong Tổng công ty theo hướng nâng cao trách nhiệm của các đơn vị thành viên. Đồng thời, tăng cường bộ máy giám sát về chất lượng và tiến độ của Tổng công ty tại các công trình.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thi công các công trình thông qua việc ứng dụng các phần mềm quản lý dự án (CPM), xây dựng nhật ký công trình điện tử... nhằm quản lý tình hình thi công các công trình một cách khoa học, cập nhật thông tin một cách kịp thời, chính xác để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.
- Tổ chức đánh giá, cấp mới chứng chỉ về hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008, triển khai đồng bộ hệ thống ISO 9001:2008 trong toàn Tổng công ty, chuẩn hoá các quy trình, quy định về quản lý, tổ chức thi công, tổ chức công trường, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân,...
- Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các Ban Điều hành xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý sức khỏe an toàn và sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn OHSAS 18001:2007 tại các dự án.
- Duy trì các biện pháp thúc đẩy công tác an toàn vệ sinh lao động, đảm bảo sản xuất tuyệt đối an toàn; chăm lo đời sống, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

3. Công tác đấu thầu và hợp đồng kinh tế

- Tổng công ty bám sát kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư của Tập đoàn và các đơn vị trực thuộc Tập đoàn trong giai đoạn 2010-2015 và tiếp cận thông tin từ các chủ đầu tư khác để đẩy mạnh thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu.
- Tập trung thực hiện và đẩy mạnh công tác tiếp thị, từng bước mở rộng thị trường ngoài ngành, đảm bảo tỷ trọng theo chiến lược phát triển của Tổng công ty. Năm 2012, PVC dự kiến tham gia tiếp thị đấu thầu 22 gói thầu với tổng giá trị dự kiến là 16.035 tỷ đồng và 145 triệu đô la Mỹ.
- Nghiêm túc rút kinh nghiệm từ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án trước đây trong tất cả các khâu (đấu thầu, đàm phán, ký kết hợp đồng với Chủ đầu tư cho đến khâu điều hành, quản lý, giám sát chi phí thực hiện dự án và giao việc cho các đơn vị thành viên), đảm bảo tối đa lợi nhuận thu được của từng công trình, dự án. Tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Tổng công ty trong công tác ký kết hợp đồng kinh tế.

4. Công tác tài chính kế toán, đầu tư tài chính, thu xếp và quản lý vốn

- Sử dụng vốn điều lệ tăng thêm và các nguồn vốn khác đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả kinh tế.
- Xây dựng và kiểm soát kế hoạch chi phí của Tổng công ty; giám sát chặt chẽ công tác quản lý tài chính kế toán và sử dụng chi phí từ Công ty Mẹ đến các Ban điều hành/Ban quản lý dự án, các đơn vị thành viên nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Tổng công ty.
- Thu xếp và huy động các nguồn vốn đảm bảo phục vụ kịp thời nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư XD/CB của Tổng công ty năm 2012, đảm bảo thu xếp nguồn vốn kịp thời và tập trung vốn đầu tư máy móc thiết bị phục vụ các dự án lớn của Tổng Công ty như: EPC Nhà máy nhiệt điện Thái Bình, EPC Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch, Topside H4 Mỏ Tê Giác Trắng, Nam Côn Sơn 2, Topside và Chân đế giàn Mèo Trắng, Chân đế E1A mỏ Rạng Đông, Đường ống dẫn khí Lô B Ô Môn, Trung tâm điện lực Long Phú và Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1...
- Tiếp tục chỉ đạo và hỗ trợ các công ty con, công ty liên kết đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch niêm yết cổ phiếu lên sàn chứng khoán, tranh thủ các điều thuận lợi nhằm huy động vốn đáp ứng tối đa cho nhu cầu sản xuất kinh doanh của các đơn vị cũng như toàn Tổng công ty.
- Kiểm soát chặt chẽ hạn mức tín dụng tại các đơn vị thành viên đã được phân cấp, thu phí bảo lãnh các đơn vị thành viên. Đồng thời, ký hợp đồng hạn mức vốn lưu động, hạn mức bảo lãnh với các ngân hàng, tổ chức tín dụng để thu xếp kịp thời nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012.
- Đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh quyết toán. Tập trung công tác thu hồi vốn tại các công trường lớn của Tổng công ty như: Nghi Sơn, Thái Bình 2, Vũng Áng, Quảng Trạch, Kho lạnh LPG Thị Vải.
- rà soát và giải quyết dứt điểm các khoản công nợ dầy dụa, khó đòi; giá trị sản lượng dở dang của các công trình đảm bảo thu hồi vốn phục vụ nhu cầu SXKD.

5. Công tác đầu tư:

- Tập trung tăng cường đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công tiên tiến hiện đại, chuyên ngành, phục vụ thi công các công trình thượng nguồn, cơ sở hạ tầng, công trình dầu khí.
- Tiếp tục các công tác chuẩn bị đầu tư 2 dự án: Dự án Khu trung tâm thương mại, Tháp Dầu khí và công viên giải trí; Dự án Trung tâm kỹ thuật đa ngành Nga. Xúc tiến công tác tìm kiếm các đối tác bên ngoài có tiềm lực tài chính tham gia hợp tác đầu tư với PVC khi PVC làm chủ đầu tư các dự án.

6. Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Lập quy hoạch tuyển dụng; đào tạo CBCNV theo yêu cầu SXKD của Tổng Công ty. Thực hiện chương trình đào tạo đội ngũ giám đốc/chuyên gia trong điều hành các dự án/công trình trọng điểm, tổng thầu EPC.
- Tiếp tục triển khai công tác tuyển dụng, đào tạo và đào tạo lại để xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề, có trình độ cao. Phối hợp với các cơ sở đào tạo uy tín trong và ngoài nước để đào tạo và tuyển dụng kỹ sư, công nhân kỹ thuật phù hợp với ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề đạt đẳng cấp khu vực và quốc tế.

7. Công tác khoa học và công nghệ

- Tăng cường thu hút, đào tạo chuyên gia, xây dựng đội ngũ cán bộ KHCN có trình độ chuyên môn cao đủ khả năng triển khai ứng dụng, tiếp thu làm chủ công nghệ hiện đại/tiên tiến ở trình độ khu vực/quốc tế thực hiện các công trình do PVC đảm nhiệm.
- Tăng cường công tác giám sát thiết kế, nghiên cứu và đưa ra biện pháp thi công hợp lý nhằm tiết kiệm tối đa chi phí, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh tế.
- Xây dựng và thực hiện theo các chính sách và quy trình HSEQ (sức khỏe-an toàn-môi trường và chất lượng) đối với toàn bộ các dự án, công trình của Tổng công ty.
- Thường xuyên cập nhật các công nghệ tiên tiến, hiện đại trên thế giới và trong khu vực trong lĩnh vực thi công các công trình phục vụ ngành công nghiệp Dầu khí và các công trình xây dựng dân dụng.

8. Công tác chế độ chính sách và an sinh xã hội:

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động; Đảm bảo tốt chính sách tiền lương, thu nhập bình quân năm 2012 là 9,5 triệu đồng/người/tháng.
- Tăng cường công tác đảm bảo an sinh xã hội đối với cán bộ công nhân viên và người lao động. Không ngừng cải thiện điều kiện sống, điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV đặc biệt đối với những cán bộ công nhân làm việc trên các công trường.
- Tiếp tục triển khai các công tác An sinh xã hội. Dự kiến tổng số tiền thực hiện công tác an sinh xã hội trong năm 2012 là 25 tỷ đồng.

Với những định hướng trọng tâm và mục tiêu chủ yếu trên đây, trong điều kiện nền kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn và thách thức, Tổng Công ty PVC rất mong nhận được sự quan tâm ủng hộ hơn nữa của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, các quý cổ đông cùng toàn thể CBCNV để phấn đấu hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra trong năm 2012.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2011 và kế hoạch SXKD năm 2012. Kính trình ĐHCĐ thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT/Ban TGD;
- Lưu VP, KH.

